BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17520 /BTC-TCT V/v chính sách thuế GTGT	*Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2016*

Kính gửi:

- Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Công ty TNHH bê tông Sơn Lâm.

(Đ/c: ấp Ông Trịnh, xã Tân Phước, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

Bộ Tài chính nhận được công văn số 10055/VPCP-ĐMDN ngày 22/11/2016 của Văn phòng Chính phủ chuyển kiến nghị của Công ty TNHH bê tông Sơn Lâm về chính sách thuế GTGT đối với tài nguyên, khoáng sản tại Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính. Về kiến nghị của Công ty TNHH bê tông Sơn Lâm, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

Tại khoản 1 Điều 1 Luật số 106/2006/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT, Luật thuế TTĐB và Luật quản lý thuế quy định đối tượng không chịu thuế như sau:

"23. Sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác; sản phẩm xuất khẩu là hàng hóa được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản có tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản phẩm trở lên.".

Tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 100/2016/NĐ-CP quy định như sau:

"11. Sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác hoặc đã chế biến thành sản phẩm khác nhưng tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản xuất sản phẩm trở lên được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản; sản phẩm xuất khẩu là hàng hóa được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản có tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản xuất sản phẩm trở lên.

Tài nguyên, khoáng sản quy định tại khoản này là tài nguyên, khoáng sản có nguồn gốc trong nước gồm: Khoáng sản kim loại; khoáng sản không kim loại; dầu thô; khí thiên nhiên; khí than.

Trị giá tài nguyên, khoáng sản là giá vốn tài nguyên, khoáng sản đưa vào chế biến; đối với tài nguyên, khoáng sản trực tiếp khai thác là chi phí trực tiếp, gián tiếp khai thác ra tài nguyên, khoáng sản; đối với tài nguyên, khoáng sản mua để chế biến là giá thực tế mua cộng chi phí đưa tài nguyên, khoáng sản vào chế biến.

Chi phí năng lượng gồm: nhiên liệu, điện năng, nhiệt năng;

Việc xác định trị giá tài nguyên, khoáng sản và chi phí năng lượng căn cứ

vào quyết toán năm trước; trường hợp doanh nghiệp mới thành lập chưa có báo cáo quyết toán năm trước thì căn cứ vào phương án đầu tư.

Bộ Tài chính quy định chi tiết khoản này."

Tại Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 có bổ sung hướng dẫn chi tiết như sau:

"23. Sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác hoặc đã chế biến thành sản phẩm khác nhưng tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản xuất sản phẩm trở lên được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản; sản phẩm xuất khẩu là hàng hóa được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản có tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản xuất sản phẩm trở lên được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản.

a) Tài nguyên, khoáng sản là tài nguyên, khoáng sản có nguồn gốc trong nước gồm: Khoáng sản kim loại; khoáng sản không kim loại; dầu thô; khí thiên nhiên; khí than.

b) Việc xác định tỷ trọng trị giá tài nguyên, khoáng sản và chi phí năng lượng trên giá thành được thực hiện theo công thức:

$$\text{Tỷ trọng trị giá tài nguyên, khoáng sản và chi phí năng lượng trên giá thành sản xuất sản phẩm} = \frac{\text{Trị giá tài nguyên, khoáng sản + chi phí năng lượng}}{\text{Tổng giá thành sản xuất sản phẩm}} \times 100\%$$

- Trị giá tài nguyên, khoáng sản và chi phí năng lượng được xác định theo giá trị ghi sổ kế toán phù hợp với Bảng tổng hợp tính giá thành sản phẩm.

- Giá thành sản xuất sản phẩm bao gồm: Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung. Các chi phí gián tiếp như chi phí bán hàng, chi phí quản lý, chi phí tài chính và chi phí khác không được tính vào giá thành sản xuất sản phẩm.

c) Doanh nghiệp sản xuất sản phẩm là tài nguyên, khoáng sản (bao gồm cả trực tiếp khai thác hoặc mua vào để chế biến) có tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản xuất sản phẩm trở lên được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản khi xuất khẩu thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Trường hợp doanh nghiệp không xuất khẩu mà bán cho doanh nghiệp khác để xuất khẩu thì doanh nghiệp mua hàng hóa này để xuất khẩu phải thực hiện kê khai thuế GTGT như sản phẩm cùng loại do doanh nghiệp sản xuất trực tiếp xuất khẩu và phải chịu thuế xuất khẩu theo quy định.

Căn cứ các hướng dẫn trên, trường hợp Công ty TNHH bê tông Sơn Lâm sản xuất gạch không nung từ đá xây dựng (sản phẩm từ tài nguyên khoáng sản)

và xi măng (sản phẩm công nghiệp, không còn là tài nguyên khoáng sản) thì khi xuất khẩu, sản phẩm gạch không nung thuộc trường hợp phải tính trị giá tài nguyên khoáng sản (trị giá đá xây dựng, không tính trị giá sản phẩm không là tài nguyên khoáng sản) cộng chi phí năng lượng trên giá thành sản xuất sản phẩm.

Tại kiến nghị của Công ty TNHH bê tông Sơn Lâm không nêu rõ quy trình sản xuất gạch không nung gồm những công đoạn nào, chi phí cụ thể của từng công đoạn, tỷ trọng đá, xi măng để sản xuất gạch không nung, do đó đề nghị Công ty TNHH bê tông Sơn Lâm nêu rõ quy trình, tỷ trọng từng loại (đá, xi măng) để sản xuất gạch không nung, chi phí từng công đoạn và liên hệ với Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để được hướng dẫn thực hiện.

Đề nghị Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu hướng dẫn cụ thể Công ty TNHH bê tông Sơn Lâm trong việc xác định tỷ lệ tổng trị giá tài nguyên khoáng sản cộng với chi phí năng lượng trên giá thành sản xuất sản phẩm theo nguyên tắc nêu trên.

Bộ Tài chính trả lời để Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công ty TNHH bê tông Sơn Lâm được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để b/cáo);
- Thứ trưởng Đỗ Hoàng Anh Tuấn (để b/cáo);
- Vụ PC - BTC;
- Vụ PC - TCT;
- Lưu: VT, TCT(VT, CS(3b)).

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Cao Anh Tuấn